

Số: **2393**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **21** tháng 4 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án sử dụng các cơ sở nhà, đất  
sau cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 và Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2493/QĐ-UBND ngày 02/6/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Tổng công ty Thương mại Hà Nội theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định về quản lý, sử dụng quỹ nhà thuộc sở hữu nhà nước sử dụng vào mục đích kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6988/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Đề án Tăng cường công tác quản lý, sử dụng quỹ nhà chuyên dùng thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2908/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội;

Căn cứ Thông báo số 615-TB/TU ngày 03/4/2017 của Thường trực Thành ủy Hà Nội về chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2152/TTr-STC ngày 12/4/2017

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án sử dụng các cơ sở nhà, đất sau cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội như sau:

1. Cơ sở nhà, đất giao Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội sau cổ phần hóa tiếp tục quản lý sử dụng: 114 địa điểm, bao gồm:

a. Cơ sở nhà, đất tại thành phố Hà Nội: 96 địa điểm, gồm:

- Cơ sở nhà, đất thuê thuộc sở hữu Nhà nước: 32 địa điểm.

- Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước: 64 địa điểm.

b. Cơ sở nhà, đất tại các tỉnh/thành phố khác: 18 địa điểm.

(Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Cơ sở nhà, đất nằm trong quy hoạch không tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa: 06 địa điểm, bao gồm:

- Cơ sở nhà, đất thuê thuộc sở hữu Nhà nước: 01 địa điểm.

- Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước: 05 địa điểm.

(Phụ lục số 02 kèm theo).

3. Cơ sở nhà, đất thu hồi: 63 địa điểm, trong đó:

3.1. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội - Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật và thành phố là 61 địa điểm, bao gồm:

- Cơ sở nhà, đất thuê thuộc sở hữu Nhà nước: 27 địa điểm.

- Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước: 34 địa điểm.

3.2. Giao cho UBND quận Hoàn Kiếm quản lý và xử lý theo quy định: 01 địa điểm (Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước).

3.3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật: 01 địa điểm.

(Phụ lục số 03 kèm theo).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ các Sở, ngành và doanh nghiệp:

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội có trách nhiệm:

- Phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện định giá tài sản của doanh nghiệp theo chế độ quy định tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa đối với 114 địa điểm cơ sở nhà, đất được tiếp tục quản lý, sử dụng sau cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội (nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước không tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa).

- Đối với 06 địa điểm cơ sở nhà, đất nằm trong quy hoạch (tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này), không tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa; Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội thực hiện bàn giao về Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội trước thời điểm chuyển sang Công ty cổ phần. Công ty cổ phần được tiếp tục sử dụng và ký hợp đồng thuê nhà, đất với Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội.

- Đối với 63 địa điểm cơ sở nhà, đất thu hồi:

+ Thực hiện bàn giao các địa điểm cơ sở nhà, đất Tổng công ty Thương mại Hà Nội đang quản lý, sử dụng theo Khoản 3 Điều 1 Quyết định này.

+ Đối với các địa điểm cơ sở nhà, đất Tổng công ty Thương mại Hà Nội chưa tiếp nhận được của Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi và Công ty cổ phần Dịch vụ - Xuất nhập khẩu Nông sản Hà Nội; Tổng công ty Thương mại Hà Nội phối hợp cùng các Công ty cổ phần bàn giao trực tiếp về Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội - Sở Tài nguyên và Môi trường.

## 2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất Hà Nội tiếp nhận, tổ chức bán đấu giá theo quy định của pháp luật và Thành phố đối với 61 địa điểm cơ sở nhà, đất thu hồi từ Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

- Chủ trì cùng các đơn vị liên quan tổ chức tiếp nhận các cơ sở nhà, đất thu hồi của Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội từ các Công ty cổ phần (hiện chưa bàn giao về Tổng công ty Thương mại Hà Nội).

- Nghiên cứu đề xuất báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định đối với khu đất tại xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

## 3. Sở Xây dựng:

Chủ trì cùng các đơn vị liên quan tiếp nhận, xác lập quyền sở hữu Nhà nước đối với 06 địa điểm cơ sở nhà, đất nằm trong quy hoạch, không tính vào giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa, giao Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội quản lý.

## 4. UBND quận Hoàn Kiếm:

Tiếp nhận, quản lý và xử lý theo quy định đối với địa điểm Ki-ốt Bờ Hồ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

## 5. Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội:

- Tiếp nhận, quản lý đối với 06 địa điểm cơ sở nhà, đất nằm trong quy hoạch tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

- Thực hiện ký hợp đồng với Công ty cổ phần được chuyển đổi từ Công ty mẹ - Tổng công ty thương mại Hà Nội thuê nhà, đất làm cơ sở kinh doanh dịch vụ với thời hạn thuê hàng năm, Công ty cổ phần có trách nhiệm bàn giao khi Nhà nước thu hồi thực hiện dự án theo quy hoạch.

6. Sở Tài chính:

- Chủ trì cùng các đơn vị liên quan thực hiện thẩm định hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu, đề xuất giao vốn, tài sản trên đất đối với 06 cơ sở nhà, đất nằm trong quy hoạch, giao Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội quản lý trước thời điểm chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội sang Công ty cổ phần.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6355/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án sử dụng các cơ sở nhà, đất sau cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hoàn Kiếm; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Thương mại Hà Nội; Công ty TNHH một thành viên Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT: Nguyễn Doãn Toàn, Nguyễn Thế Hùng, Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: PCVP Trương Việt Dũng, TKBT, ĐT, KT;
- Chi cục TCDN Hà Nội;
- Lưu: VT, KT(Dự).

13604 - 20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Doãn Toàn

**CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT GIAO CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI  
SAU CỔ PHẦN HÓA TIẾP TỤC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG**

**Tổng số: 114 địa điểm**

*(Kèm theo Quyết định số ~~2593~~ QĐ-UBND ngày 21/4/2017  
của UBND thành phố Hà Nội)*

**1. Cơ sở nhà, đất tại thành phố Hà Nội: 96 địa điểm, gồm:**

**1.1. Cơ sở nhà, đất thuê của Nhà nước: 32 địa điểm,** (không đánh giá phần diện tích nhà thuê của nhà nước, chỉ đánh giá phần diện tích Tổng công ty tự đầu tư xây dựng), bao gồm:

- Số 119 Lê Duẩn, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 56,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 56,0 m<sup>2</sup>

- Số 65 Cầu Gỗ, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 57,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 57,9 m<sup>2</sup>

- N4C Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, quận Thanh Xuân: Diện tích đất 176,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 176,0 m<sup>2</sup>

- B3A Nam Trung Yên, quận Cầu Giấy: Diện tích đất 125,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 125,0 m<sup>2</sup>

- Tầng 1 nhà A4 Lô NO.02B Đơn nguyên 1 Kim Chung, huyện Đông Anh: Diện tích đất 236,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 236,0 m<sup>2</sup>

- Tầng 1 nhà D1 Lô NO.03A Đơn nguyên 3 Kim Chung, huyện Đông Anh: Diện tích đất 230,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 230,0 m<sup>2</sup>

- Số 19-21 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 280,88 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: 977,6 m<sup>2</sup>, diện tích Tổng Công ty xây dựng thêm 45 m<sup>2</sup>.

*Phần diện tích Tổng công ty đầu tư xây dựng thêm 45 m<sup>2</sup> được tính vào giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa.*

- Số 28 Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 87,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 89,7 m<sup>2</sup>

- Số 46 Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 137,79 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 123,0 m<sup>2</sup>

- Số 41 Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 70,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 70,8 m<sup>2</sup>

- Số 82 Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 88,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 88,0 m<sup>2</sup>

- Số 94 Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 40,18 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 40,18 m<sup>2</sup>

- Số 43 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 33,42 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 33,42 m<sup>2</sup>
- Số 66 Hàng Chiếu, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 158,6 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 151,3 m<sup>2</sup>
- G3 Vĩnh Phúc, quận Ba Đình: Diện tích đất 310,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 310,0 m<sup>2</sup>
- Số 15 Nhà Chung, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 70,13 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 52,89 m<sup>2</sup>
- Số 15-17 Đội Cấn, quận Ba Đình: Diện tích đất 108,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 108,0 m<sup>2</sup>
- Số 162 Quán Thánh, quận Ba Đình: Diện tích đất 39,1 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 39,1 m<sup>2</sup>
- Số 98 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 185,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 185,6 m<sup>2</sup>
- Số 111 Lê Duẩn, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 78,63 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 78,63 m<sup>2</sup>
- Số 13-15 Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 379,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: 488,2 m<sup>2</sup>, diện tích Tổng công ty xây dựng thêm 72,7 m<sup>2</sup>  
*Phần diện tích Tổng công ty đầu tư xây dựng thêm 72,7 m<sup>2</sup> được tính vào giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa.*
- Số 83 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 52,23 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 52,23 m<sup>2</sup>
- Số 53C Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 57,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 82,32 m<sup>2</sup>
- Số 686 Đê La Thành, quận Ba Đình: Diện tích đất 195,36 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 148,95 m<sup>2</sup>
- Số 96 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 124,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 124,8 m<sup>2</sup>
- Số 17 Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 76,06 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 76,06 m<sup>2</sup>
- Số 102 Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 95,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 95,0 m<sup>2</sup>
- Số 1 Điện Biên Phủ + 2 Nguyễn Thái Học, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 495,13 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 563,93 m<sup>2</sup>
- Số B26 Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa: Diện tích đất 105,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 105,6 m<sup>2</sup>
- Số 353 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 87,02 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 309,86 m<sup>2</sup>
- Số 30 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 40,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 40,3 m<sup>2</sup>

- Số 38-40 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 571,51 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 2.237,11 m<sup>2</sup>, trong đó: diện tích thuê của Công ty TNHH MTV Quản lý & Phát triển nhà Hà Nội 796,91 m<sup>2</sup>; diện tích Tổng công ty tự xây dựng thêm (có phép) 1.440,2 m<sup>2</sup>.

*Phần diện tích Tổng công ty đầu tư xây dựng thêm 1.440,2 m<sup>2</sup> được tính vào giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa.*

**1.2. Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước: 64 địa điểm**

**\* Cơ sở nhà đất: đánh giá tài sản trên đất vào giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa là 60 địa điểm, bao gồm:**

- Số 135 Lương Đình Của, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2015, diện tích đất sử dụng riêng 1.062 m<sup>2</sup>, diện tích đất sử dụng chung (chỉ sử dụng tầng 2) 128 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.843 m<sup>2</sup>.

- Số 11-13 Thành Công, quận Ba Đình: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, Diện tích khu đất gồm: Khu 1 diện tích đất sử dụng riêng 555,7 m<sup>2</sup>; Khu 2 diện tích đất sử dụng chung (chỉ sử dụng tầng 2) 169,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng gồm: Khu 1 (diện tích sàn tầng 1+2) 982 m<sup>2</sup>; Khu 2 (diện tích sàn tầng 2) 169,9 m<sup>2</sup>.

- E7 Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất gồm: Khu 1 là 23,9 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 84,7 m<sup>2</sup>, Khu 3 là 71,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: Khu 1 là 23,9 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 84,7 m<sup>2</sup>, Khu 3 là 71,0 m<sup>2</sup>.

- E6 Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất gồm: Khu 1 là 183,6 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 185,4 m<sup>2</sup>, Khu 3 là 95,45 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: Khu 1 là 183,6 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 185,4 m<sup>2</sup>, Khu 3 là 95,45 m<sup>2</sup>.

- C12 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 1.780,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.780,4 m<sup>2</sup>.

- Kios Chợ Châu Long, quận Ba Đình: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 56,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 56,6 m<sup>2</sup>.

- Kios Chợ Kim Giang, quận Thanh Xuân: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 97,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 97,8 m<sup>2</sup>.

- Số 68 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định 5023/QĐ-UBND ngày 30/9/2014, diện tích khu đất 33,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 33,3 m<sup>2</sup>.

- Cổ Loa, huyện Đông Anh: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 207,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 189,7 m<sup>2</sup>.

- Chợ Kim, Xuân Nộn, huyện Đông Anh: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 141,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 91,22 m<sup>2</sup>.

- Số 20 Hàm Long, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 44,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 44,3 m<sup>2</sup>.

- Số 83 Nguyễn An Ninh, quận Hoàng Mai: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 122,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 122,8 m<sup>2</sup>.

- Số 6 Cầu Bươu, huyện Thanh Trì: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 4.117 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 605,35 m<sup>2</sup>.

- Số 28 Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm: Sử dụng diện tích tầng 1 và tầng 3 của nhà 3 tầng. Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích đất sử dụng riêng 72,8 m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng chung 9,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 155 m<sup>2</sup>.
- D2 Giảng Võ, quận Ba Đình: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 1.230,6 m<sup>2</sup>, gồm: Khu 1 là 654,0 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 576,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.230,6 m<sup>2</sup>, gồm: Khu 1 là 654,0 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 576,9 m<sup>2</sup>
- Số 36 Hàng Ngang, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 233,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 221,5 m<sup>2</sup>.
- Số 7 Hàng Đường, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 6104/QĐ-UBND ngày 04/11/2016, diện tích khu đất 66,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 66,2 m<sup>2</sup>.
- Số 78 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 5610/QĐ-UBND ngày 07/10/2016, diện tích khu đất 50,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 50,4 m<sup>2</sup>.
- Số 35 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 71,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 71,8 m<sup>2</sup>.
- A12 Khương Thượng (mặt phố Tôn Thất Tùng), quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 198,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 198,7 m<sup>2</sup>.
- C14 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 352,4 m<sup>2</sup> gồm: Khu 1 là 272,2 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 80,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 352,4 m<sup>2</sup> gồm: Khu 1 là 272,2 m<sup>2</sup>, Khu 2 là 80,2 m<sup>2</sup>.
- Số 85 Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 67,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 67,2 m<sup>2</sup>.
- Số 52 Hàng Đậu, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 5025/QĐ-UBND ngày 30/9/2014, diện tích khu đất 41,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 41,4 m<sup>2</sup>.
- Số 144 Thụy Khuê, quận Tây Hồ: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 27,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 27,4 m<sup>2</sup>.
- Số 312 Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 62,9 m<sup>2</sup>, diện tích nhà 62,9 m<sup>2</sup>.
- Số 7-9 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2015, diện tích khu đất 257,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.130,5 m<sup>2</sup>.
- Số 90 Lê Duẩn, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2015, diện tích khu đất 59,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 59,3 m<sup>2</sup>.
- Số 198 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2015, diện tích khu đất 130,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 130,6 m<sup>2</sup>.
- Số 57 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 5028/QĐ-UBND ngày 30/9/2014, diện tích khu đất 45,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 45,2 m<sup>2</sup>.
- Số 32 Hàng Cá, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 37,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 37,5 m<sup>2</sup>.
- Số 2 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 35,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 35,7 m<sup>2</sup>.
- Số 268 Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa: Theo Quyết định số 6201/QĐ-UBND ngày 17/12/2010, diện tích khu đất 56,31 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 168 m<sup>2</sup>.

- Số 21-23 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 104,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 104,9 m<sup>2</sup>.
- Số 53D Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 128,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 245,0 m<sup>2</sup>.
- C15 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 338,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 338,3 m<sup>2</sup>.
- Số 4 Ngõ Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 5022/QĐ-UBND ngày 30/9/2014, diện tích khu đất 38,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 76,0 m<sup>2</sup>.
- Số 6 Thuộc Bắc, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 16/2/2016, diện tích khu đất 33,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 33,7 m<sup>2</sup>.
- Số 56 Hàng Đậu, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 52,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 52,5 m<sup>2</sup>.
- A12 Khương Thượng (mặt phố Đông Tác), quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 165,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 165,5 m<sup>2</sup>.
- Số 8 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 33,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 33,3 m<sup>2</sup>.
- Số 5 Hàm Tử Quan, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 6109/QĐ-UBND ngày 04/11/2016, diện tích khu đất 149,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 153,9 m<sup>2</sup>.
- Số 8 Bát Đàn, quận Hoàn Kiếm: Theo Quyết định số 6105/QĐ-UBND ngày 04/11/2016, diện tích khu đất 41,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 41,4 m<sup>2</sup>.
- Số 14 Nguyễn Khuyến, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 35,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 35,5 m<sup>2</sup>.
- Số 11B Cát Linh, quận Đống Đa: Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BS888742, diện tích khu đất 2.933 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 17.720 m<sup>2</sup>.
- Tầng 1 C4 Giảng Võ, quận Ba Đình: Theo Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 20/01/2016, diện tích khu đất 549,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 549,8 m<sup>2</sup>.
- Số 254 Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 161,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 300 m<sup>2</sup>.
- Số 22 Đông Các, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất: 42,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 84,0 m<sup>2</sup>.
- Số 376 Khâm Thiên, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 326,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 326,8 m<sup>2</sup>.
- Số 362 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AB082504, diện tích khu đất 618,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 3.376,0 m<sup>2</sup>.
- Số 160-162 Ngõ Thái Thịnh I, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 208,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 208,5 m<sup>2</sup>.
- Số 149 Ngõ Thái Thịnh I, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 423,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 423,6 m<sup>2</sup>.
- Số 145 Ngõ Thái Thịnh I, quận Đống Đa: Theo Bản đồ hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 527,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 207,3 m<sup>2</sup>.

- Xuân Nộn, huyện Đông Anh: Theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 02/01/2014, diện tích khu đất 19.077,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 9.516,0 m<sup>2</sup>.

- Số 5 Lê Duẩn, quận Ba Đình: Theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD985419, diện tích khu đất 1.624,0 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

*Diện tích sàn xây dựng 3 tầng thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội được hưởng sau này được đánh giá, xác định vào giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa.*

- Trung tâm kinh doanh chợ Thượng Đình, quận Thanh Xuân: Theo Quyết định số 2493/QĐ-UBND ngày 02/6/2011, diện tích khu đất 3.108,5 m<sup>2</sup>. Diện tích xây dựng cũ 2.540 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

*Giá trị 2.200 m<sup>2</sup> sàn thương mại sẽ được hưởng theo HĐ hợp tác kinh doanh khi dự án triển khai thực hiện được đánh giá xác định vào giá trị doanh nghiệp để thực hiện cổ phần hóa*

- Số 106 Nguyễn An Ninh, quận Hoàng Mai: Theo Hợp đồng thuê đất số 43-2005/TNMTNĐ-HĐTNTĐ ngày 22/4/2005, Phụ lục Hợp đồng số 43-2005/TNMTNĐ-HĐTNTĐ –PL1 ngày 14/10/2005, diện tích khu đất 459,7 m<sup>2</sup>, trong đó: 298,7 m<sup>2</sup> để xây dựng dự án, 161m<sup>2</sup> đất nằm trong quy hoạch. Đang triển khai dự án đầu tư.

- Trung tâm kinh doanh Chợ Đầu mối phía Nam, quận Hoàng Mai: Theo Bản đặc hiện trạng năm 2014, diện tích khu đất 37.716 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 6.942,0 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

- Khu Công nghiệp Thực phẩm Hapro, huyện Gia Lâm: Theo Quyết định số 1757/QĐ-UB ngày 20/3/2002, diện tích khu đất 326.645,0 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng Nhà máy 181.501 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

- Số 160 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân: Theo Bản đặc hiện trạng năm 2016, diện tích khu đất 860,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 430,5 m<sup>2</sup>.

- Trung tâm kinh doanh Chợ đầu mối Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh: Theo Quyết định số 4626/QĐ-UBND ngày 19/11/2007, diện tích khu đất 72.745,0 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 4.918,0 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư "Trung tâm phân phối và mua sắm Hà Nội.

*\* Cơ sở không có tài sản trên đất là 03 địa điểm:*

- Trung tâm thương mại Dịch vụ Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn: Theo Quyết định số 2084/QĐ-UBND, diện tích khu đất: 6.169 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

- Khu Dự án "Xây dựng điểm đỗ xe Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội": Theo Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 06/3/2015 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án xây dựng điểm đỗ xe Hải Bối, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội, diện tích khu đất 14.037 m<sup>2</sup>. Hiện nay, Tổng công ty đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án trên khu đất và chưa được UBND Thành phố ra Quyết định giao đất/cho thuê đất chính thức, chưa giải phóng mặt bằng.

- Khu nhà ở và khu phụ trợ (cụm CNTP Hapro), huyện Gia Lâm: Diện tích khu đất: 352.405,0 m<sup>2</sup>. Đang triển khai dự án đầu tư.

\* Cơ sở có tài sản trên đất góp vốn thành lập công ty cổ phần là 01 địa điểm: Số 11B Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm: Diện tích khu đất 161,3m<sup>2</sup>; Diện tích sàn xây dựng: 161,3m<sup>2</sup>. Tài sản trên đất mang đi góp vốn thành lập công ty cổ phần, đất đứng tên Tổng công ty Thương mại Hà Nội thuê. Sau cổ phần hóa Công ty cổ phần có trách nhiệm kế thừa và xử lý theo quy định của Pháp luật.

**2. Cơ sở nhà, đất tại các tỉnh/thành phố khác: 18 địa điểm**, 12 địa điểm có tài sản trên đất được xác định vào giá trị doanh nghiệp, 06 địa điểm đất (01 tại Đồng Tháp và 05 địa điểm tại Gia Lai) không có tài sản trên đất không xác định vào GTDN.

2.1. Cơ sở nhà, đất là tài sản của doanh nghiệp (đã nộp tiền sử dụng đất): 14 địa điểm (Tỉnh Quảng Nam 04 địa điểm; Tỉnh Đồng Tháp 04 địa điểm; Tỉnh Gia Lai 05 địa điểm; Thành phố Hồ Chí Minh 01 địa điểm), cụ thể:

- Lô Villa 2D Khu biệt thự sân golf Montgimerie Links Việt Nam, phường Điện Ngọc, thị Xã Điện Bàn, Quảng Nam: Diện tích khu đất 355,3m<sup>2</sup>, diện tích nhà 241,47 m<sup>2</sup>, là Tài sản doanh nghiệp. Nhận chuyển nhượng đất và tài sản gắn liền với đất, thuê đất trả tiền 1 lần

- Lô Villa 4D Khu biệt thự sân golf Montgimerie Links Việt Nam, phường Điện Ngọc, thị Xã Điện Bàn, Quảng nam: Diện tích khu đất 355,1 m<sup>2</sup>, diện tích nhà: 241,47 m<sup>2</sup>, là tài sản doanh nghiệp, nhận chuyển nhượng đất và tài sản gắn liền với đất, thuê đất trả tiền 1 lần

- Lô Villa 6D Khu biệt thự sân golf Montgimerie Links Việt Nam, phường Điện Ngọc, thị Xã Điện Bàn, Quảng nam: Diện tích khu đất 355,4 m<sup>2</sup>, diện tích nhà: 241,47 m<sup>2</sup>, là tài sản doanh nghiệp, nhận chuyển nhượng đất và tài sản gắn liền với đất, thuê đất trả tiền 1 lần.

- Lô Villa 10D Khu biệt thự sân golf Montgimerie Links Việt Nam, phường Điện Ngọc, thị Xã Điện Bàn, Quảng nam: Diện tích khu đất 355,0 m<sup>2</sup>, diện tích nhà 241,47 m<sup>2</sup>, là tài sản doanh nghiệp, nhận chuyển nhượng đất và tài sản gắn liền với đất, thuê đất trả tiền 1 lần

- Địa điểm tại Xã Tân Dương, huyện Lai Vung, Đồng Tháp: Diện tích đất 7.158,50 m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng 4.577,40 m<sup>2</sup>, diện tích sàn 4.577,40 m<sup>2</sup>, nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất diện tích 850,0 m<sup>2</sup>, nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất diện tích 6.308,5 m<sup>2</sup>.

- Địa điểm tại phường 1, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp: Diện tích đất 90,0m<sup>2</sup>. Công trình xây dựng nhà 3 tầng. Diện tích xây dựng 72,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn 226,8 m<sup>2</sup>, nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Địa điểm tại khu đất Xã Tân Dương, huyện Lai Vung, Đồng Tháp: Diện tích đất 2.502,0m<sup>2</sup>, nhận chuyển nhượng đất, thuê đất trả tiền một lần.

- Địa điểm tại khu đất Khóm Tân Thuận, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp: Diện tích đất 85,0 m<sup>2</sup>. **Không có công trình xây dựng trên đất**, Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

- Địa điểm tại Thôn Plei Dư, xã Ia Hnú, huyện Chư Pưh, Gia Lai: Diện tích đất 496,0 m<sup>2</sup>, **không có công trình xây dựng trên đất**. Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Địa điểm tại Thôn Plei Dư, xã Ia Hnú, huyện Chư Pưh, Gia Lai: Diện tích đất 484,0 m<sup>2</sup>, **không có công trình xây dựng trên đất**.

- Địa điểm Làng Ring 2, xã HBông, huyện Chư Sê, Gia Lai: Diện tích đất (Tổng số 02 thửa đất): 1.591,0 m<sup>2</sup>. **Không có công trình xây dựng trên đất**. Nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- Địa điểm tại Làng Ring 2, xã HBông, huyện Chư Sê, Gia Lai: Diện tích đất (Tổng số 02 thửa đất): 3.980,0 m<sup>2</sup>. **Không có công trình xây dựng trên đất**. Nhận chuyển nhượng đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- Địa điểm tại Làng Ring 2, xã HBông, huyện Chư Sê, Gia Lai: Diện tích đất: 10.563,0 m<sup>2</sup>. **Không có công trình xây dựng trên đất**. Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

- Địa điểm số 77-79 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Diện tích đất 140,88 m<sup>2</sup>; Công trình xây dựng Tòa nhà Văn phòng 05 tầng, diện tích xây dựng 131,88 m<sup>2</sup>, diện tích sàn 960,24 m<sup>2</sup>. Giấy phép công nhận Quyền sở hữu nhà số 2906/GP-CS và Giấy phép công nhận Quyền sở hữu nhà số 2907/GP-CS ngày 23/12/1993 của Sở Nhà đất – Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước, trả tiền thuê đất hàng năm: 4 địa điểm (tỉnh Hưng Yên 01 địa điểm, tỉnh Bình Dương 03 địa điểm), cụ thể:

- Địa điểm xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, Hưng Yên: Diện tích khu đất 34.538,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 3.263,0 m<sup>2</sup>.

- Địa điểm xã An Phú, huyện Thuận An, Bình Dương: Diện tích đất 3.988,21 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.968,0 m<sup>2</sup>.

- Địa điểm xã An Phú, huyện Thuận An, Bình Dương: Diện tích đất 2.395,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 1.895,8 m<sup>2</sup>.

- Địa điểm xã An Phú, huyện Thuận An, Bình Dương: Diện tích đất: 292,1 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 200,0 m<sup>2</sup>.

**CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT NẪM TRONG QUY HOẠCH GIAO CHO  
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI QUẢN LÝ  
VÀ KÝ HỢP ĐỒNG VỚI CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI  
SAU CỔ PHẦN HÓA**

**Tổng số: 6 địa điểm**

*(Kèm theo Quyết định số ~~2393~~ 2393/QĐ-UBND ngày 21/4/2017  
của UBND thành phố Hà Nội)*

**1. Cơ sở nhà, đất thuê của Nhà nước: 01 địa điểm.**

Kios Tập thể Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 20 m<sup>2</sup>,  
diện tích sàn xây dựng 20 m<sup>2</sup>.

**2. Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước: 05 địa điểm, bao gồm:**

- Số 166A Nguyễn Thái Học, quận Ba Đình: Diện tích đất 64,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 64 m<sup>2</sup>.

- Số 65 Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 15,1 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 15,1 m<sup>2</sup>.

- Trung tâm Ngã Tư Sở (bên phải), quận Đống Đa: Diện tích đất 235,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 422,3 m<sup>2</sup>.

- Trung tâm Ngã Tư Sở (bên trái), quận Đống Đa: Diện tích đất 210 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 462,5 m<sup>2</sup>.

- Số 373 Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì: Diện tích đất 157,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 314.74 m<sup>2</sup>.

**CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT THU HỒI CỦA  
CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI**

**Tổng số: 63 địa điểm**

*(Kèm theo Quyết định số ~~2393~~/QĐ-UBND ngày 21/4/2017  
của UBND thành phố Hà Nội)*

**I. CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT THU HỒI CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG  
TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI GIAO TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT HÀ  
NỘI - SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: 61 địa điểm**

**1. Cơ sở nhà, đất thuê của Nhà nước là 27 địa điểm, gồm:**

- Số 92 Thụy Khuê, quận Tây Hồ: Diện tích đất 59,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 59,9 m<sup>2</sup>.

- Số 24 Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 28 m<sup>2</sup>.

- Số 104 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 28,2 m<sup>2</sup>.

- Số 71 Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 25,74 m<sup>2</sup>; diện tích sàn xây dựng 25,74m<sup>2</sup>.

- Số 102 Nguyễn Hữu Huân, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 19,6m<sup>2</sup>; diện tích sàn xây dựng 19,6m<sup>2</sup>.

- Số 57 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân: Diện tích đất 58,4m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 58,4m<sup>2</sup>.

- Số 84 Trần Nhật Duật, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 176,88m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 176,88m<sup>2</sup>.

- Số 64 Đội Cấn, quận Ba Đình: Diện tích đất 21,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 21,9 m<sup>2</sup>.

- Số 476 Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 27,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 27,9 m<sup>2</sup>.

- Số 2 Ngõ 61 Lê Văn Hưu, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 29,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 29,9 m<sup>2</sup>.

- Số 23 Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 32,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: 32,3 m<sup>2</sup>.

- Số 20 Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 48,23 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 48,23 m<sup>2</sup>.

- Số 1 Nguyễn Trường Tộ, quận Ba Đình: Diện tích đất 22,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 22,6 m<sup>2</sup>.

- Số 44 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 32,69 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 32,69 m<sup>2</sup>.
- Số 2 Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 35 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 35 m<sup>2</sup>.
- Số 55 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân: Diện tích đất 56,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng: 56,2 m<sup>2</sup>.
- Số 9 Chợ Gạo, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 34,08 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 34,08 m<sup>2</sup>.
- Số 284 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 89,94 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 89,94 m<sup>2</sup>.
- Số 29 Hàng Đậu, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 22,17 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 22,17 m<sup>2</sup>.
- Số 8B Hàng Thùng, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 34,76 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 34,76 m<sup>2</sup>.
- Số 107F Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa: Diện tích đất 19,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 19,5 m<sup>2</sup>.
- Số 85 Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28,67 m<sup>2</sup> diện tích sàn xây dựng 28,67 m<sup>2</sup>.
- Số 30 Phố Huế, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 25 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 25 m<sup>2</sup>.
- Số 18 Nguyễn Văn Tố, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28,84 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 28,84 m<sup>2</sup>.
- Số 41 Hàng Bò, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 55,54 m<sup>2</sup> diện tích sàn xây dựng 55,54 m<sup>2</sup>.
- Số 20 Hàng Vải, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 38,89 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 38,89 m<sup>2</sup>.
- Số 111-112 C1 Trung Tự, quận Đống Đa: Diện tích đất 134,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 134,2 m<sup>2</sup>.

**2. Cơ sở nhà, đất: Nhà là tài sản của doanh nghiệp, đất thuê của Nhà nước** là 34 địa điểm, gồm:

- Số 7 Hàng Khay, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 81,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 81,8 m<sup>2</sup>.
- Số 80 Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 10,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 10,8 m<sup>2</sup>.
- Số 217 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 39,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 39,4 m<sup>2</sup>.
- Số 7 Thuốc Bắc, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 25,6 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 25,6 m<sup>2</sup>.

- Cửa hàng Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai: Diện tích đất 108,44 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 108,44 m<sup>2</sup>.
- Số 25 Hàng Thùng, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 27,2 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 27,2 m<sup>2</sup>.
- Số 214 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 51,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 51,3 m<sup>2</sup>.
- Số 199 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 22 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 22 m<sup>2</sup>.
- Số 16 Hàm Tử Quan, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 52 m<sup>2</sup> diện tích sàn xây dựng 52 m<sup>2</sup>.
- Số 63 Hàng Giấy, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28,7 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 28,7 m<sup>2</sup>.
- Số 142 Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 28 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 28 m<sup>2</sup>.
- Số 4 ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, quận Đống Đa: Diện tích đất 31,2 m<sup>2</sup>; diện tích sàn xây dựng 31,2 m<sup>2</sup>.
- Số 76 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 26,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 26,3 m<sup>2</sup>.
- Số 21 Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 12,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 12,8 m<sup>2</sup>.
- Số 33 Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 47,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 47,9 m<sup>2</sup>.
- Số 20 Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 37,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 37,9 m<sup>2</sup>.
- Số 2 Đội Cấn, quận Ba Đình: Diện tích đất 9,3m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 9,3 m<sup>2</sup>.
- Số 12 Phan Phù Tiên, quận Đống Đa: Diện tích đất 29,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 29,5 m<sup>2</sup>.
- Số 45 Mã Mây, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 19,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 19,8 m<sup>2</sup>.
- Số 349 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 617,5 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 357,9 m<sup>2</sup>.
- Số 68 Tạ Quang Bửu, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 32,1 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 32,1 m<sup>2</sup>.
- Số H2 Kim Giang, quận Thanh Xuân: Diện tích đất 60,48 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 60,48 m<sup>2</sup>.
- Số 107 Nguyễn Lương Bằng, quận Đống Đa: Diện tích đất 73 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 135,6 m<sup>2</sup>.

- Số 128 Đại La, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 51,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 51,8 m<sup>2</sup>.
- Ngõ Chợ Khâm Thiên, quận Đống Đa: Diện tích đất 46,8 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 46,8 m<sup>2</sup>.
- Số A9 Văn Chương, quận Đống Đa: Diện tích đất 54,87 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 54,87 m<sup>2</sup>.
- Số 151 Giảng Võ, quận Đống Đa: Diện tích đất 32,34 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 32,34 m<sup>2</sup>.
- Số 38 Hàng Đậu, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 49,4 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 49,4 m<sup>2</sup>.
- Số 132 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân: Diện tích đất 69,9 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 69,9 m<sup>2</sup>.
- Số 25 Quán Thánh, quận Ba Đình: Diện tích đất 60 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 240 m<sup>2</sup>.
- Số 5B Nguyễn Thiện Thuật, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 20 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 60 m<sup>2</sup>.
- Số 33 Ngõ Thổ Quan, quận Đống Đa: Diện tích đất 27,75 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 27,75 m<sup>2</sup>.
- Số 85 Trần Xuân Soạn, quận Hai Bà Trưng: Diện tích đất 36 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 36 m<sup>2</sup>.
- Số 70 Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm: Diện tích đất 27,75 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 27,75 m<sup>2</sup>.

**II. CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT THU HỒI CỦA CÔNG TY MẸ - TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI BÀN GIAO VỀ THÀNH PHỐ: 02 địa điểm**

1. Địa điểm Ki-ốt Bờ Hồ, quận Hoàn Kiếm là nhà tài sản doanh nghiệp có diện tích nhà chòi là 15 m<sup>2</sup>, bàn giao cho UBND Quận Hoàn Kiếm quản lý và xử lý theo quy định.

2. Khu đất tại xã Dương Xá, huyện Gia Lâm với diện tích là 235.000 m<sup>2</sup> đất, đang triển khai dự án đầu tư theo Quyết định số 6007/QĐ-UBND ngày 05/11/2015 của UBND Thành phố và Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ngày 21/10/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp để thực hiện Dự án đầu tư tổ hợp Thương mại Dịch vụ, tổng kho dự trữ, phân phối hàng hóa Hapro; chưa có quyết định giao đất.

